

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2023/HS-ST
Ngày 11 tháng 12 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Thế Hanh;
2. Ông Lê Văn Đô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2023/HSST ngày 23 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn T, sinh năm 1997; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: thôn H, xã H, huyện Hiệp Hòa-Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông Phan Văn V (đã chết) và bà Chu Thị O, sinh năm 1969;

Bị cáo có vợ Phan Thị H. sinh năm 2000; bị cáo có 01 con sinh năm 2023;
Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:** Anh Chu Bá Đ, sinh năm 1998; Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Chu Bá Đ1, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Công K, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn N, xã M, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (có mặt tại phiên tòa).

- Anh Dương Văn T1, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn Trung Sơn, xã Thái Sơn, huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang (vắng mặt tại phiên tòa).

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1999; Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang (vắng mặt tại phiên tòa).

- Công ty trách nhiệm hữu hạn Vận tải ĐP; Địa chỉ: Số 37, đường, phường V, quận Kiến An, TP.Hải Phòng.

Do ông Vũ Đức N- Chức vụ: Giám đốc Công ty là đại diện theo pháp luật (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T, sinh năm 1997, trú tại thôn H, xã H, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang (T có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải Hà Nội cấp ngày 14/3/2023) là lái xe thuê cho anh Dương Văn T1, sinh năm 1966, trú tại thôn T, xã TS, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang. T được anh T1 giao cho quản lý chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 15H- 025.13, trọng tải 9600kg để thực hiện công việc theo thỏa thuận.

Buổi sáng 31/7/2023, T nhận được đơn hàng mua gạch xây chõ về Cầu V, xã H nên đã điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15H - 025.13 xuống nhà máy gạch T ở huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang mua 12.000 viên gạch đưa lên thùng xe tải sau đó điều khiển xe ô tô chở gạch di chuyển theo đường vành đai 4 để về xã H giao cho khách hàng. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 31/7/2023, khi về đến đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố L, thị trấn B, huyện Hiệp Hoà, T phát hiện thấy phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 do anh Chu Bá Đ, sinh năm 1998, trú tại: thôn T, xã M, huyện Hiệp Hoà điều khiển chở anh Nguyễn Công K, sinh năm 1991, trú tại thôn Nguyễn, xã M, huyện Hiệp Hoà. Xe anh Đ đi trong làn đường bên phải sát mép đường theo chiều di chuyển của T. Khi thấy xe anh Đ đang di chuyển đúng phần đường, do không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, đi không đúng làn đường, không xử lý được tình huống nên xe ô tô T điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô của anh Đ điều khiển, khiến anh K ngồi sau văng ra ngoài, còn xe mô tô 98D1- 021.46 và anh Đ bị cuốn vào gầm xe ô tô. Sau khi tai nạn xảy ra, T điều khiển xe tiến về phía trước rồi dừng lại; anh Đ bị bấn phải phía trước xe ô tô do T điều khiển cán đứt chân bên phải ngay tại chỗ, phải đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện hữu nghị V từ ngày 01/8/2023 đến ngày 28/8/2023 ra viện. Riêng anh K không bị thương tích gì.

Tại phiếu đo nồng độ cồn số: 890683, hồi 12 giờ 23 phút ngày 31/7/2023 của Công an huyện Hiệp Hòa xác định nồng độ trong hơi thở của Phan Văn T là: 0.000mg/L (BL 65). Cùng ngày, Công an huyện Hiệp Hòa xét nghiệm nước tiểu xác định Phan Văn T không sử dụng ma túy (BL số 66).

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

* Hiện trường và quá trình khám nghiệm: Phải trái hiện trường theo hướng xã Đ đi xã Hương Lâm.

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đường vành đai 4, thuộc địa phận Tổ dân phố L, thị trấn B, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đường trải bê tông phẳng, thẳng, rộng 11,1m, giáp mép đường hai bên là lề đường đất rộng 2,7m, giữa đường kẻ vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều phương tiện di chuyển.

Xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng xã Hương Lâm, Tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 0,4m, Tâm trục bánh sau bên phải trùng mép đường phải cách mốc 71,6m.

Xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 đỗ nghiêng trên mặt đường và mép đường phải (dưới gầm xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13), đầu xe hướng lề đường phải, Tâm trục bánh trước cách mép đường phải 0,65m, cách mốc 75,6m, Tâm trục bánh sau cách mép đường phải 0,5m.

Hệ thống dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5, kích thước (76,7 x 0,76)m, hướng Đ đi H, điểm đầu vết cách mép đường phải 1,12m, cách mốc 3,22m, điểm cuối vết kết thúc tại đầu đế chân trước và lốc máy của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 đỗ, cách tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 là 4,2m.

Hệ thống dấu vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu đen (dạng vãi sợi và mô cơ thể), ký hiệu số 7, kích thước (57 x 0,42)m, chiều hướng Đ đi H điểm đầu dấu vết cách mép đường phải 0,45m, điểm cuối vết cách trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 là 1,2m. Thu giữ: xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13; xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 (BL 30-39)

* Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 98D1- 012.46:

- Phần đầu xe bị đẩy từ trước về sau, từ phải sang trái, vỡ khuyết toàn bộ đèn pha, đèn xi nhan bên phải, ốp tay nắm trên, ốp tay nắm dưới bên phải. Trên đầu xe còn bám dính một phần của chiếc quần màu đen.

- Tay lái bên phải bị đẩy cong gập từ trước về sau, từ phải sang trái, từ dưới lên trên, bề mặt bị mài mòn kim loại.

- Cánh yếm bên phải bị dập vỡ, bẹp méo, bị đẩy từ trước về sau, từ phải sang trái áp sát phần khung xe, mặt trước bị mài sát nhựa.

- Mặt trước ốp giảm sóc bên phải bánh trước bị dập vỡ nhựa, mài sát sơn nhựa.

- Hệ thống bánh xe trước bị đẩy từ trước về sau, từ phải sang trái, vành trước cong vắn, gãy trục bánh trước, vỡ khuyết một phần may ơ, đứt 04 nan hoa.

- Cần phanh chân bị đẩy cong hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, áp sát lốc máy, bàn đạp phanh bị vỡ khuyết.

- Phần kim loại bảo vệ lốc máy phía bên phải bị đẩy cong, hướng trước sau, phải trái áp sát lốc máy bên phải một phần bị gãy.

- Lốc máy bên phải bị dập vỡ đẩy hướng trước- sau, phải- trái.

- Yên xe bật rời khỏi xe. Mặt ngoài bên phải phía sau ống xả bị mài mòn kim loại, kích thước (5x6) cm.

- Tay xách đuôi xe bị đẩy từ sau về trước, từ phải sang trái, góc trước bên trái cong gập phần hãm tay xách đuôi xe với giảm sóc bên trái bị tụt một phần ra khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài phía trước bên phải tay xách đuôi xe bị mài mòn kim loại, kích thước (6 x 2) cm.

- Ốp bảo vệ đuôi xe bị đập vỡ nhựa bề mặt xước nhựa, sơn.

- Ốp bảo vệ đèn hậu bị vỡ khuyết toàn bộ chỉ còn lại một phần bám dính tại ốc định vị.

- Ốp bảo vệ đèn xi nhan phía sau bên phải, bên trái bị vỡ khuyết. Cụm đèn hậu bị bật rời khỏi vị trí cố định.

- Phần dưới khung cố định giảm sóc sau bên trái bị vỡ rời khỏi ốc định vị. Ốc định vị bị đẩy cong từ sau về trước, từ trên xuống dưới, mặt ngoài phía sau bị lún, mài sát kim loại.

- Phần sau ốp bảo vệ xích xe bị đẩy cong từ sau về trước, từ trái sang phải bề mặt mài sát kim loại trên diện (9 x 7) cm.

- Đầu càng xe phía sau bên trái và ốc hãm trục bánh sau bên trái bị mài sát kim loại và đẩy cong hướng từ sau về trước. (BL40- 41)

* Kết quả khám phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13:

- Phần phía dưới bên phải ba đờ sóc trước vị trí cách mặt đất 62cm có vết đẩy lõm kim loại, hướng từ trước về sau, độ lõm sâu 03cm, bề mặt in hằn hình tam giác, kích thước (9 x 4) cm, bám dính chất màu nâu, tím, đỏ. Bề mặt kim loại bị xước sơn bám dính chất màu nâu đỏ, trên diện (20 x 5) cm.

- Thanh đèn led trợ sáng dưới ba đờ sóc phần bên phải cách đầu bên phải 60cm có vết trượt xước kim loại, kích thước (8,5 x 0,5) cm.

- Mặt dưới trục cầu trước bị trượt xước kim loại bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (50 x 8) cm.

- Mặt trước chắn bùn bánh trước phía sau bên phải bám dính chất màu nâu đỏ dạng phun bắn, trên diện (27 x 16) cm.

- Mặt dưới bên trái khung đỡ bình nhiên liệu có dấu vết trà sát kim loại, chùi sạch bụi bẩn, kích thước (7 x 3)cm. Mặt ngoài phía sau bình nhiên liệu có dấu vết chùi sạch bụi, kích thước (25 x 20) cm (BL số 42- 43).

Tại phiếu cân hàng số 0005/082023 của Công ty Cổ phần cơ khí xây dựng CPT Việt Nam, hồi 09 giờ 15 phút ngày 02/8/2023 xe ô tô 15H- 025.13. Kết quả: Trọng lượng cả xe và hàng là: 28,150kg (BL 64).

Tại Bản kết luận giám định số 1670/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh, kết luận:

1. Dấu vết chùn cong, trượt xước kim loại, bám dính chất màu nâu (dạng sơn), hướng từ trước ra sau ở bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 (ảnh 5, 6, 7 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết vỡ khuyết nhựa, trượt xước mất sơn, hướng từ sau ra trước ở cụm đèn hậu và ốp

nhựa liền kề phía trên đèn hậu của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 (ảnh 19, 20 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết trượt xước kim loại, sạch bụi đất, hướng từ trước ra sau ở mặt trước thanh kim loại trục cầu bánh trước của xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 (ảnh 11, 12 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết gãy, chùn cong kim loại, hướng từ sau ra trước ở giảm sóc sau bên trái và đỡ chân trước bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 (khi xe mô tô trong trạng thái đổ nghiêng phải trên mặt đường, ảnh 21, 22, 23 bản ảnh khám phương tiện).

Dấu vết trượt xước kim loại, sạch bụi đất, hướng từ trước ra sau ở mặt dưới bình dầu và thanh kim loại bảo vệ bình dầu của xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 phù hợp với dấu vết trượt xước nhựa, cao su, bám dính bụi đất ở bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 gồm: tay nắm, cánh yếm, đỡ chân trước, ốp sườn (khi xe mô tô trong trạng thái đổ nghiêng phải trên mặt đường).

2. Hệ thống dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5, được hình thành do quá trình sau khi va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 đổ nghiêng phải, bị đẩy rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Hệ thống dấu vết mài trượt mặt đường bám dính chất màu đen (dạng vải sợi và mô cơ thể) ký hiệu số 7 phù hợp với quá trình va chạm, xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 chèn đè, đẩy rê trượt xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 và cơ thể người trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 và xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 trên mặt đường tại trước điểm đầu hệ thống dấu vết cày xước ký hiệu số 5, thuộc phần đường bên phải theo hướng xã Đông Lỗ đi xã Hương Lâm.

4. Không xác định được trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô biển kiểm soát 15H- 025.13 và xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 có va chạm với phương tiện khác hay không.

5. Không xác định được cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể nạn nhân Chu Bá Đ.

6. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học (BL151-152).

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 1728/23/KLTTCT-TTPY ngày 03/10/2023 của Trung Tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định. Thương tích vết sẹo căng chân trái kích thước trung bình: 02%. Thương tích vết sẹo khuỷu tay trái kích thước lớn: 03%. Thương tích vết sẹo mu tay trái kích thước trung bình: 02%. Thương tích vết sẹo mặt trong vùng bẹn- đùi phải kích thước lớn: 3%. Thương tích vết sẹo tạo móm cụt 1/3 giữa đùi phải + Xquang. Hình ảnh cắt cụt 1/3 giữa đùi phải: 65%.

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Chu Bá Đ tại thời điểm giám định là 68% (BL 68-69).

Vấn đề dân sự và trách nhiệm bồi thường: Trong giai đoạn điều tra, Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Chu Bá Đ tổng số tiền 340.000.000 đồng. Đến nay, anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về việc bồi thường thiệt hại và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 15H-025.13 Phan Văn T điều khiển khi xảy ra tai nạn là xe của anh Dương Văn T1, sinh năm 1966, trú tại: thôn T, xã TS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Ngày 25/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh T1.

Chiếc xe mô tô, biển số 98D1- 021.46 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Chu Bá Đ1- sinh năm 1974, trú tại: thôn T, xã M, huyện Hiệp Hoà nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Phan Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản cáo trạng số 111/CT-VKS-HH ngày 22 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Phan Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Chu Bá Đ có mặt tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bên đã thống nhất thỏa thuận xong về bồi thường trách nhiệm dân sự nên bị hại không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 08 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Đã được xử lý xong trong quá trình điều tra.

4. Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/7/2023, Phan Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 15H - 025.13 di chuyển theo đường vành đai 4 về xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận tổ dân phố L, thị trấn B, huyện Hiệp Hòa, T phát hiện thấy phía trước có xe mô tô biển kiểm soát 98D1- 021.46 do anh Chu Bá Đ, sinh năm 1998 điều khiển chở anh Nguyễn Công K, sinh năm 1991. Do không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, đi không đúng làn đường, không xử lý được tình huống nên xe ô tô T điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô của anh Đ điều khiển, khiến anh K ngồi sau văng ra ngoài, còn xe mô tô và anh Đ bị cuốn vào gầm xe ô tô. Hậu quả anh Chu Bá Đ bị bánh phải phía trước xe ô tô cán đứt chân bên phải, phải đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện, bị tổn thương cơ thể 68% sức khỏe. Hành vi vi phạm các quy định khi tham gia giao thông của bị cáo làm anh Đ bị tổn thương cơ thể 68% sức khỏe, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình

sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều, khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tai nạn giao thông hiện nay đang là một vấn nạn nhức nhối của toàn xã hội, nhiều người đã bị thiệt hại về tính mạng hoặc mang thương tật suốt đời vì tai nạn giao thông. Trong khi các cấp, các ngành và toàn xã hội đang nỗ lực thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, kiềm chế tai nạn giao thông thì bị cáo là người trưởng thành, đã qua đào tạo và được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe hạng C, nhưng khi điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, đi không đúng làn đường, không giữ khoảng cách an toàn (vi phạm khoản 1 Điều 9, Điều 12, Điều 13 Luật giao thông đường bộ) nên không kịp xử lý đã gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự.

[5] Xét về mức độ lỗi thì thấy: Bị cáo là người có giấy phép lái xe theo quy định, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng điều khiển xe ô tô tham gia giao thông thiếu quan sát, không tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông. Do vậy, xác định lỗi dẫn đến hậu quả nghiêm trọng của vụ tai nạn là do bị cáo.

[6] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Ngay sau xảy ra tai nạn, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình gây ra cho người bị hại, điều này được thể hiện qua một số các hành vi cụ thể như: Bị cáo đã kịp thời dừng và xuống xe tìm cách cứu chữa cho bị hại, nhờ người đưa bị hại đi cấp cứu tại bệnh viện kịp thời và đã phối hợp với cơ quan điều tra để làm rõ, khai báo thành khẩn mọi hành vi phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi của mình; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, đến nay bị hại không còn yêu cầu gì về bồi thường dân sự và xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Sau khi xem xét hành vi, tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Mặc dù hậu quả của hành vi phạm tội là nghiêm trọng nhưng với lỗi vô ý, bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị xét xử, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không gây

nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, chưa cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ để bị cáo lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 340.000.000 đồng. Đến nay người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Công Kính ngồi sau xe anh Đ khi ngã không có thương tích gì và cũng không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[11]. Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô, biển kiểm soát 15H-025.13 Phan Văn T điều khiển gây tai nạn là xe của anh Dương Văn T1, sinh năm 1966, trú tại: thôn T, xã TS, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Ngày 25/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật bằng hình thức trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Tuấn là đúng.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 98D1- 021.46 đăng ký mang tên anh Chu Bá Đ1 (bỏ bị hại là anh Đ) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu là đúng.

[12]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Phan Văn T 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù

của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã H, H. Hiệp Hòa;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Văn Hải